

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/DS-ST
Ngày 23-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồng Chí Tín.

Ông Lê Xuân Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T.

Địa chỉ: Tòa nhà C, số 109 T, phường C, quận H, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1988 – Chuyên viên tư vấn khách hàng cá nhân (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 12/6/2020).

- *Bị đơn:* Ông Cao Thanh T, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 11/6/2020 nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/4/2017 anh Cao Thanh T có đề nghị vay số tiền 200.000.000 đồng tại Ngân hàng Tt - Chi nhánh C – Phòng giao dịch C, với mục đích tiêu dùng. Ngày 21/4/2017 anh T và Ngân hàng T - Chi nhánh C đã ký hợp đồng tín

dụng số HDTD930201738 và khế ước nhận nợ số: 930201738/01. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho vay tiền theo nội dung thỏa thuận: Số tiền vay 90.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 13%/năm. Áp dụng từ ngày nhận nợ đến ngày 20/7/2017; lãi phạt quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; gốc trả cố định hàng tháng; lãi trả cùng kỳ với gốc. Tính đến ngày 11/6/2020 dư nợ của anh T là 48.000.000 đồng; số tiền lãi trong hạn tính đến ngày 11/6/2020 là 4.451.337 đồng; số tiền lãi đã quá hạn tính đến ngày 11/6/2020 là 979.172 đồng. Tổng số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến 11/6/2020 là 53.430.509 đồng. Từ ngày 30/9/2019 đến nay Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ với anh T nhưng anh T vẫn chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Cao Thanh T phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 11/6/2020 là 53.430.509 đồng và buộc anh T phải thanh toán phần lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ kể từ sau ngày 11/6/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Cao Thanh T đã được Tòa án tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu anh Cao Thanh T thanh toán tiền gốc, lãi tính đến ngày 23/9/2020 với tổng số tiền 55.889.559 đồng (trong đó, nợ gốc là 48.000.000 đồng; lãi trong hạn là 5.695.862 đồng; lãi quá hạn là 2.193.697 đồng). Đồng thời, buộc anh T phải thanh toán phần lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ kể từ sau ngày 23/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng T khởi kiện anh Cao Thanh T về tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Cao Thanh T cư trú tại ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Anh Cao Thanh T đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Cao Thanh T theo khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 21/4/2017 anh Cao Thanh T và Ngân hàng T - Chi nhánh C đã ký hợp đồng tín dụng số HDTD930201738 và khế ước nhận nợ số: 930201738/01. Hai bên thống nhất việc Ngân hàng cho anh T vay tiền theo nội dung thỏa thuận: Số tiền vay 90.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng là thực tế có xảy ra, khi vay đôi bên có thỏa thuận về thời hạn thanh toán và có lãi, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ hồ sơ vay vốn thể hiện anh T vay vốn trực tiếp tại Ngân hàng với số tiền gốc: 90.000.000 đồng, phương thức thanh toán là trả từng lần, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 13%/năm. Tính đến ngày 11/6/2020 dư nợ của anh T là 48.000.000 đồng; số tiền lãi trong hạn tính đến ngày 11/6/2020 là 4.451.337 đồng; số tiền lãi đã quá hạn tính đến ngày 11/6/2020 là 979.172 đồng. Tổng số tiền gốc, lãi quá hạn, lãi phạt tính đến 11/6/2020 là 53.430.509 đồng. Do đến ngày 30/9/2020 anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi là vi phạm thời hạn thanh toán nợ khi đến hạn theo hợp đồng xác lập làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay. Từ khi xác lập hợp đồng tín dụng số: số HDTD930201738 ngày 21/4/2017 đến thời điểm Ngân hàng làm đơn khởi kiện ngày 11/6/2020 thì khoản nợ vay của anh T đã quá hạn. Sau khi đối chiếu khoản nợ gốc vay chưa thanh toán và mức lãi thỏa thuận ghi nhận trong hợp đồng thấy rằng tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 23/9/2020 dư nợ của anh T 55.889.559 đồng (trong đó, nợ gốc là 48.000.000 đồng; lãi trong hạn là 5.695.862 đồng; lãi quá hạn là 2.193.697 đồng) nên Ngân hàng yêu cầu anh T thanh toán số tiền gốc, lãi là 55.889.559 đồng đồng và yêu cầu anh T thanh toán lãi phát sinh tính từ ngày 24/9/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng T. Buộc anh Cao Thanh T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T tổng số tiền 55.889.559 đồng và buộc anh T phải thanh toán phần lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ tính từ ngày 24/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số HDTD930201738 ngày 21/4/2017.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì anh Cao Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $55.889.559 \text{ đồng} \times 5\% = 2.794.500 \text{ đồng}$ (tính tròn số). Ngân hàng T đã dự nộp số tiền 1.336.000 đồng theo biên lai thu số 0006224 ngày 15/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, Ngân hàng được nhận lại.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Cao Thanh T.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ 91 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T. Buộc anh Cao Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T tổng số tiền 55.889.559 đồng và anh T phải thanh toán phần lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ tính từ ngày 24/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số: HDTD930201738 ngày 21/4/2017.

3. Về án phí:

- Anh Cao Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.794.500 đồng (tính tròn số).

- Ngân hàng T đã dự nộp số tiền 1.336.000 đồng theo biên lai thu số 0006224 ngày 15/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến, Ngân hàng được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

